

*

QUY CHẾ

Ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa

*(Ban hành kèm theo Quyết định số -QĐ/TCT, ngày 29 tháng 5 năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa)*

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định về ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong đào tạo, bồi dưỡng của Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa, bao gồm: điều kiện, nguyên tắc, nội dung; yêu cầu ứng dụng CNTT; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến; trách nhiệm của đơn vị, cá nhân trong đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến.

2. Quy định này áp dụng đối với các khoa, phòng chuyên môn, giảng viên, học viên và các cá nhân liên quan đến việc ứng dụng CNTT trong tổ chức đào tạo trực tuyến.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Ứng dụng CNTT trong đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến là việc sử dụng các trang thiết bị điện tử, phần mềm, học liệu điện tử, mạng viễn thông, mạng toàn cầu (internet) hỗ trợ các hoạt động dạy và học.

2. Đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến là hoạt động dạy, hướng dẫn, học tập, đánh giá được tổ chức trên môi trường số thông qua hệ thống đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến.

3. Đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến đồng bộ là hoạt động người dạy và người học cùng tham gia các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng tại cùng một thời điểm (thời gian thực) trên cùng một không gian học tập.

4. Đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến không đồng bộ là hoạt động người học có thể chủ động tham gia các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến trên cơ sở kế hoạch dạy học của người dạy.

5. Hệ thống đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến là hệ thống gồm các phần mềm, hệ thống học liệu và hạ tầng CNTT cho phép quản lý và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng thông qua môi trường mạng toàn cầu.

6. Học liệu đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến là tập hợp các tài liệu và tài nguyên được thiết kế để hỗ trợ quá trình học tập, giảng dạy và nghiên cứu trong môi trường

trực tuyến như: Giáo trình, bài giảng, hình ảnh, biểu đồ, tài liệu điện tử, tài liệu tham khảo, phần mềm và ứng dụng học tập.

7. Học phần, chuyên đề học tập trực tuyến là học phần, chuyên đề nằm trong chương trình đào tạo, chương trình bồi dưỡng của Trường được tổ chức đào tạo, bồi dưỡng theo hình thức trực tuyến. Học phần, chuyên đề học tập trực tuyến có thể thay thế toàn bộ hay một tỉ lệ nhất định nội dung triển khai trực tiếp của học phần, chuyên đề đó. Học phần, chuyên đề học tập trực tuyến có khối lượng, nội dung và cấu trúc tương đương với học phần, chuyên đề cùng tên thuộc chương trình đào tạo, bồi dưỡng của khóa học. Hoàn thành học phần, chuyên đề học tập trực tuyến được công nhận kết quả học tập tương ứng với các hình thức học tập khác.

Điều 3. Mục đích ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến

1. Tạo môi trường học tập linh hoạt mọi lúc, mọi nơi, phù hợp với nhu cầu học tập của từng người học, khuyến khích người học tự chủ trong học tập, nghiên cứu và học tập suốt đời, qua đó hình thành hệ sinh thái học tập trên nền tảng số.

2. Khai thác các ưu điểm của CNTT để đổi mới sáng tạo trong hoạt động dạy và học; nâng cao hiệu quả tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nhằm đáp ứng chuẩn đầu ra của từng học phần, chuyên đề, chương trình đào tạo, bồi dưỡng.

3. Tăng cường khả năng chuyển đổi phương thức đào tạo, bồi dưỡng linh hoạt, không làm gián đoạn hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, bảo đảm chất lượng và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, bồi dưỡng.

Điều 4. Điều kiện tổ chức đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến

1. Đào tạo trực tuyến

a) Đào tạo trực tuyến được thực hiện trong trường hợp hoạt động đào tạo trực tiếp không thực hiện được do thiên tai, dịch bệnh hoặc các trường hợp bất khả kháng khác.

b) Tổ chức đào tạo trực tuyến phải được sự đồng ý của Tỉnh ủy và Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

2. Bồi dưỡng trực tuyến

a) Bồi dưỡng trực tuyến được thực hiện trong trường hợp hoạt động bồi dưỡng trực tiếp không thực hiện được do thiên tai, dịch bệnh hoặc các trường hợp bất khả kháng khác; thực hiện sự chỉ đạo của cấp có thẩm quyền; đáp ứng yêu cầu bồi dưỡng.

b) Trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng trực tuyến, kết hợp linh hoạt giữa trực tiếp và trực tuyến.

Điều 5. Nguyên tắc ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến

1. Việc ứng dụng CNTT trong quản lý, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến phải bảo đảm chất lượng, mục tiêu, nội dung, thời gian và nâng cao hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng.

2. Hệ thống CNTT về đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến phải theo các quy định pháp luật có liên quan về ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước và các quy định về an toàn, an ninh thông tin.

3. Bảo đảm công bằng trong tiếp cận, tham gia các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá kết quả học tập, hỗ trợ kỹ thuật, lấy người học làm trung tâm.

4. Tuân thủ các quy định bảo đảm an toàn thông tin, an ninh thông tin cá nhân, an ninh mạng và sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật.

5. Bảo đảm tính thống nhất về hệ thống phần mềm, định dạng học liệu, chương trình, quy trình quản lý, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng.

Điều 6. Nội dung, khối lượng đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến

1. Hiệu trưởng quyết định lựa chọn các học phần, chuyên đề trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng và xác định khối lượng học tập để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến.

2. Nội dung đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến có khối lượng, nội dung và cấu trúc kiến thức tương đương với các học phần thuộc chương trình đào tạo, bồi dưỡng.

3. Khối lượng đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến:

a) Đối với chương trình đào tạo, khối lượng đào tạo trực tuyến không vượt quá 30% tổng thời lượng của chương trình;

b) Đối với chương trình bồi dưỡng từ 4 tuần trở lên, khối lượng bồi dưỡng trực tuyến không vượt quá 30% tổng thời lượng của chương trình;

c) Đối với chương trình bồi dưỡng dưới 4 tuần, khối lượng bồi dưỡng trực tuyến không vượt quá 50% tổng thời lượng của chương trình.

Chương II

YÊU CẦU TỐI THIỂU VỀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG TRỰC TUYẾN

Điều 7. Hệ thống phần mềm

1. Trường sử dụng riêng hoặc kết hợp sử dụng giữa các phần mềm quy định tại Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4, Khoản 5 của Điều này.

2. Phần mềm tổ chức đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến đồng bộ có chức năng tối thiểu sau:

a) Giúp người dạy tổ chức các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến đồng bộ; hướng dẫn, giao nhiệm vụ học tập đồng thời cho tất cả người học tham dự trong cùng một không gian học tập thông qua kênh hình, kênh tiếng, kênh chữ, chuyển tải học liệu đến người học.

b) Giúp người học tham gia các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến; tương tác, trao đổi thông tin theo thời gian thực với người dạy và những người học khác trong cùng một không gian học tập.

3. Phần mềm tổ chức đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến không đồng bộ có chức năng tối thiểu sau:

a) Giúp người dạy lên kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến không đồng bộ, chuyển tải học liệu tới người học, giao nhiệm vụ học tập và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học; theo dõi và hỗ trợ người học khai thác nội dung học tập; tư vấn, hỗ trợ, trả lời câu hỏi và giải đáp thắc mắc của người học.

b) Giúp người học truy cập, khai thác nội dung học tập; thực hiện các hoạt động học tập và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của người dạy; đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi đối với người dạy và những người học khác trong cùng không gian học tập.

c) Giúp Trường quản lý hồ sơ, tiến trình học tập, kết quả học tập của người học và các hoạt động dạy của người dạy; ghi nhận một cách trung thực, chính xác quá trình học tập của từng người học.

4. Phần mềm quản lý nội dung học tập trực tuyến bao gồm các chức năng như phần mềm tổ chức đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến không đồng bộ (quy định tại Khoản 3 Điều này) và chức năng cho phép người dạy thiết kế nội dung học tập, học liệu đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến.

5. Phần mềm đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến mở (MOOC) bao gồm các chức năng như hệ thống phần mềm tổ chức đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến không đồng bộ (theo quy định tại Khoản 3 Điều này) và chức năng cung cấp đa dạng về nội dung và hình thức tổ chức khóa học trực tuyến; được áp dụng đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến trên quy mô lớn về người học.

Điều 8. Học liệu đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến

1. Nội dung của học liệu đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến phải đáp ứng các yêu cầu của chương trình đào tạo, bồi dưỡng có tính sư phạm, dễ dùng.

2. Có giải pháp đánh giá, kiểm soát để thường xuyên cập nhật nâng cao chất lượng của học liệu.

3. Học liệu đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến phải được tổ chức thẩm định trước

khi đưa vào sử dụng. Trường tự xây dựng hoặc hợp tác với các cơ sở đào tạo trong phát triển, chia sẻ sử dụng học liệu và các khoá học trực tuyến.

Điều 9. Nhân lực triển khai đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến

1. Nhân lực triển khai đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến gồm: người dạy, đội ngũ quản trị, vận hành hệ thống, đội ngũ thiết kế và sản xuất học liệu, đội ngũ cán bộ chủ nhiệm lớp.

2. Người dạy phải có kỹ năng quản lý, định hướng, hướng dẫn và giải đáp người học qua phương thức đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến; sử dụng thành thạo hệ thống quản lý học tập trực tuyến và các phương tiện CNTT phục vụ đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến.

3. Đội ngũ quản trị, vận hành hệ thống đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến phải am hiểu các hệ thống ứng dụng CNTT liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến; được hướng dẫn, chuyển giao công nghệ để quản trị, vận hành hệ thống CNTT bảo đảm hoạt động ổn định, an toàn.

4. Đội ngũ thiết kế và sản xuất học liệu phải am hiểu quy trình thiết kế, quy trình sản xuất học liệu; sử dụng thành thạo các công cụ để tổ chức thiết kế, xây dựng học liệu phục vụ đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến.

5. Chủ nhiệm lớp phải am hiểu các hoạt động của đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến, thực hiện hướng dẫn người học biết cách tham gia và sử dụng các ứng dụng CNTT khi tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến, theo dõi quản lý quá trình học tập của người học.

Điều 10. Hạ tầng và an toàn thông tin đối với hệ thống đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến

1. Hạ tầng của hệ thống đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến phải đáp ứng các nhu cầu về quản lý, khai thác sử dụng cho các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến; bảo đảm đủ băng thông, đủ năng lực máy chủ; đáp ứng các điều kiện về an ninh, an toàn thông tin theo quy định.

2. Trường triển khai giải pháp bảo đảm các quy định về an toàn thông tin mạng, sở hữu dữ liệu; khai thác, sử dụng dữ liệu và bảo vệ thông tin cá nhân trong đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến.

Điều 11. Bảo đảm chất lượng đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến

Trường chịu trách nhiệm về chất lượng và thực hiện các giải pháp bảo đảm chất lượng đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến:

1. Có quy định để bảo đảm chất lượng đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến theo yêu cầu của chương trình đào tạo, bồi dưỡng.

2. Nội dung khóa học được thiết kế và cập nhật thường xuyên để bảo đảm phù hợp với thực tiễn.

3. Có giải pháp hỗ trợ người học, người dạy; tiếp nhận và giải đáp ý kiến từ người học, người dạy và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Chương III

TỔ CHỨC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG TRỰC TUYẾN

Điều 12. Tuyển sinh, tổ chức lớp học, quản lý học viên, chủ nhiệm lớp

Công tác tuyển sinh, tổ chức lớp học, quản lý học viên, chủ nhiệm lớp được thực hiện theo Quy chế đào tạo Trung cấp Lý luận chính trị và Quy chế Quản lý hoạt động bồi dưỡng của trường chính trị do Hiệu Trưởng Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa ban hành.

Điều 13. Giảng dạy trực tuyến

1. Nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến thực hiện theo chương trình hiện hành, bài giảng được thiết kế phù hợp với phương thức đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến.

2. Thời gian giảng dạy thực hiện theo chương trình đào tạo, bồi dưỡng.

Điều 14. Thi, kiểm tra trực tuyến

1. Nội dung, hình thức, thời gian thi, kiểm tra thực hiện theo Quy chế đào tạo Trung cấp Lý luận chính trị và Quy chế Quản lý hoạt động bồi dưỡng của Trường.

2. Tổ chức thi trực tuyến

a) Mỗi phòng thi trực tuyến không quá 50 học viên;

b) Phòng Quản lý đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học chủ trì, phối hợp với Phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu lập phòng thi trực tuyến; bố trí học viên, cán bộ coi thi, cán bộ giám sát, cán bộ hỗ trợ kỹ thuật tin học, cán bộ chấm thi (đối với thi vấn đáp) vào phòng thi trực tuyến; nhập đề thi, cài đặt thời gian phát đề, thời gian làm bài, thời gian nộp bài, thời gian kết thúc.

c) Trước thời gian thi 30 phút, cán bộ coi thi, cán bộ giám sát, cán bộ thanh tra đăng nhập phòng thi. Cán bộ coi thi kiểm tra điều kiện dự thi, phổ biến quy chế thi, hướng dẫn cách nộp bài thi; điều chỉnh và thiết lập thiết bị quan sát của học viên; chuyển tải đề thi cho học viên; ghi hình, ghi âm quá trình thi; quan sát, thực hiện nghiệp vụ coi thi trực tuyến.

d) Đối với thi vấn đáp: Cán bộ chấm thi làm thủ tục để học viên lựa chọn ngẫu nhiên mã đề thi, cán bộ chấm thi chuyển nội dung đề thi cho học viên.

đ) Sau khi hết giờ nộp bài thi, cán bộ coi thi công khai với tất cả học viên dự thi tại phòng thi trực tuyến họ và tên học viên không nộp bài; học viên vi phạm quy chế thi.

e) Cán bộ coi thi nộp bài thi, kết quả chấm thi (đối với thi vấn đáp) và các tài liệu liên quan cho Phòng Quản lý đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học.

g) Học viên không thể hoàn thành bài thi do các nguyên nhân khách quan (mất điện, mất kết nối mạng toàn cầu, lỗi phần mềm...) có xác nhận bằng biên bản của cán bộ coi thi, cán bộ chấm thi (đối với thi vấn đáp) được bố trí thi bổ sung, tính điểm lần 1.

3. Chấm thi trực tuyến

Sau khi hoàn thành tổ chức thi, Phòng Quản lý đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học chủ trì, phối hợp với Phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu tổ chức chấm thi trực tuyến, bố trí cán bộ chấm thi vào phòng chấm thi trực tuyến.

Điều 15. Viết thu hoạch, tiểu luận, đề án, khóa luận tốt nghiệp

1. Hoạt động lựa chọn, giao đề tài, thẩm định, phân công hướng dẫn, nộp bài thu hoạch, tiểu luận, đề án, khóa luận tốt nghiệp trong đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến được thực hiện thông qua các phần mềm máy tính hoặc các công cụ CNTT, truyền thông hoặc qua đường bưu điện.

2. Thời gian bắt đầu và kết thúc hoạt động lựa chọn, giao đề tài, thẩm định, phân công hướng dẫn, nộp bài thu hoạch, tiểu luận, đề án, khóa luận tốt nghiệp được xác định qua thời gian thực hiện thao tác lưu trên phần mềm máy tính hoặc các công cụ CNTT, truyền thông hoặc theo dấu bưu điện.

Điều 16. Lựa chọn hình thức đánh giá kết quả đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến

1. Thi hết học phần

Hiệu trưởng quyết định hình thức thi tự luận, thi trắc nghiệm, thi vấn đáp hoặc viết thu hoạch đối với thi hết học phần.

2. Thi kết thúc khoá đào tạo, bồi dưỡng

a) Hiệu trưởng quyết định hình thức thi tốt nghiệp, viết khóa luận tốt nghiệp đối với thi kết thúc khoá đào tạo theo Quy chế đào tạo trung cấp lý luận chính trị.

b) Hiệu trưởng quyết định hình thức viết bài thu hoạch, tiểu luận, đề án đối với thi kết thúc khoá bồi dưỡng theo Quy chế quản lý hoạt động bồi dưỡng.

Điều 17. Nghiên cứu thực tế

Hoạt động nghiên cứu thực tế trong đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến được chuyển đổi sang hình thức nghe báo cáo trực tuyến hoặc cá nhân trực tiếp nghiên cứu tại địa phương, cơ quan, đơn vị; không nghiên cứu theo lớp, tổ, nhóm.

Điều 18. Các hoạt động khác trong công tác đánh giá kết quả học tập, nghiên cứu thực tế, xét công nhận tốt nghiệp, hoàn thành chương trình đào tạo, bồi dưỡng, cấp bằng tốt nghiệp, chứng chỉ, chứng nhận bồi dưỡng

Các hoạt động khác trong công tác đánh giá kết quả học tập, nghiên cứu thực tế, xét công nhận tốt nghiệp, hoàn thành chương trình đào tạo, bồi dưỡng, cấp bằng tốt nghiệp, chứng chỉ, chứng nhận bồi dưỡng được thực hiện theo Quy chế đào tạo Trung cấp Lý luận chính trị và Quy chế Quản lý hoạt động bồi dưỡng do Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa ban hành.

Điều 19. Quản lý và lưu trữ hồ sơ đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến

1. Hồ sơ đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến được quản lý và lưu trữ tại Trường gồm:

a) Các văn bản của Tỉnh ủy và của Trường Chính trị Khánh Hòa liên quan đến chủ trương tổ chức đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến.

b) Lịch giảng dạy và học tập trực tuyến.

c) Phiếu theo dõi giảng dạy và học tập của từng buổi học trực tuyến, có minh chứng kèm theo (ảnh chụp màn hình, dữ liệu về quá trình giảng dạy trực tuyến). Cấu trúc thông tin của Phiếu theo dõi giảng dạy và học tập 1 buổi học trực tuyến tương tự cấu trúc thông tin 1 buổi học trong Sổ theo dõi giảng dạy và học tập được quy định tại Quy chế đào tạo Trung cấp Lý luận chính trị.

d) Hồ sơ hoạt động thi, kiểm tra trực tuyến, đề thi, bài thi, điểm thi.

2. Trách nhiệm, thời gian quản lý và lưu trữ hồ sơ đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến thực hiện theo Luật Lưu trữ, Quy chế đào tạo Trung cấp Lý luận chính trị và Quy chế Quản lý hoạt động bồi dưỡng do Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa ban hành.

3. Các nội dung khác trong quản lý và lưu trữ hồ sơ đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến được thực hiện theo Quy chế đào tạo Trung cấp Lý luận chính trị và Quy chế Quản lý hoạt động bồi dưỡng do Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa ban hành.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM CỦA ĐƠN VỊ VÀ CÁ NHÂN

Điều 20. Trách nhiệm của Ban Giám hiệu

1. Ban Giám hiệu tham mưu Tỉnh ủy về chủ trương tổ chức đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến; tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến.

2. Chịu trách nhiệm tổ chức triển khai hoạt động ứng dụng CNTT trong đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến theo quy định này và quy định của pháp luật có liên quan.

3. Quyết định áp dụng phương thức đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến, xác định mục tiêu, yêu cầu cần đạt của nội dung đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến để bảo đảm chất lượng đào tạo, bồi dưỡng; chịu trách nhiệm về chương trình, nội dung, chất lượng đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến.

4. Tạo điều kiện để người dạy, đội ngũ quản trị hệ thống, đội ngũ hỗ trợ kỹ thuật, đội ngũ cán bộ chủ nhiệm lớp, đội ngũ thiết kế và sản xuất học liệu được tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn đáp ứng yêu cầu của công việc được giao.

5. Tổ chức đánh giá hiệu quả việc ứng dụng CNTT trong đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến thông qua kênh phản hồi của người học, người dạy, cơ quan cử cán bộ đi học, cán bộ hỗ trợ để có các biện pháp điều chỉnh phù hợp; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

6. Ban hành quy chế tổ chức đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến.

Điều 21. Trách nhiệm của các khoa, phòng

1. Phòng Quản lý đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học tham mưu xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến; quán triệt và tổ chức thực hiện Quy chế đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến và các quy chế, quy định có liên quan; hỗ trợ giảng viên và học viên giải quyết những khó khăn trong quá trình đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến; phối hợp với các khoa, phòng thực hiện kiểm tra hoạt động đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến.

2. Phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin, nguồn tài liệu phục vụ giảng dạy và học tập trực tuyến; chủ trì, phối hợp với Phòng Quản lý đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học tham mưu lựa chọn các phần mềm máy tính, công cụ CNTT, truyền thông sử dụng trong đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến.

3. Các khoa chuyên môn phân công giảng viên giảng dạy, thiết kế bài giảng theo yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến; tham gia thẩm định giáo án điện tử, tổ chức dự giờ trực tuyến; phối hợp với Phòng Quản lý đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học tham gia ra đề thi, coi thi, chấm thi trực tuyến.

Điều 22. Trách nhiệm của chủ nhiệm lớp

Thường xuyên giữ mối liên hệ với học viên, kiểm tra, giám sát việc thực hiện lịch giảng dạy và học tập trực tuyến; thực hiện các công việc khác theo sự phân công của lãnh đạo trường.

Điều 23. Trách nhiệm của giảng viên

1. Biên soạn, thiết kế bài giảng phù hợp phương thức giảng dạy trực tuyến.
2. Tham gia quản lý học viên trong quá trình giảng dạy trực tuyến.

3. Chịu trách nhiệm về nội dung bài giảng và các vấn đề thảo luận trong quá trình giảng dạy trực tuyến.

4. Ghi thông tin vào Phiếu theo dõi giảng dạy và học tập trực tuyến gửi Phòng Quản lý đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học sau mỗi buổi giảng dạy trực tuyến.

5. Chấp hành sự phân công ra đề thi, coi thi, chấm thi trực tuyến.

6. Thực hiện đúng quy định về đào tạo, bồi dưỡng; về ứng xử văn hóa trường Đảng trong giảng dạy trực tuyến.

Điều 24. Trách nhiệm của học viên

1. Có thiết bị học tập, thiết bị ghi hình (camera), loa hoặc tai nghe; có kết nối mạng toàn cầu ổn định khi học trực tuyến. Chủ động nghiên cứu, làm quen phần mềm để bảo đảm thành thạo các thao tác trên phần mềm phục vụ học tập.

2. Thực hiện quy định về đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến và quy định về bảo vệ an ninh thông tin, sở hữu trí tuệ, dữ liệu, thông tin cá nhân; chịu trách nhiệm về các thông tin đưa lên hệ thống đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến.

3. Có thái độ học tập nghiêm túc, trang phục, hình ảnh đại diện đưa lên không gian học tập trực tuyến phù hợp với văn hóa trường Đảng; không sử dụng thông tin, hình ảnh vi phạm các quy định của pháp luật.

Điều 25. Xử lý vi phạm

1. Hành vi bị cấm khi tham gia đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến gồm:

a) Hành vi vi phạm các quy định của Luật an ninh mạng.

b) Hành vi vi phạm quy chế, quy định về đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến.

c) Hành vi vi phạm các quy định của Quy chế đào tạo Trung cấp Lý luận chính trị và Quy chế Quản lý hoạt động bồi dưỡng do Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa ban hành.

d) Sao chép, cắt ghép, thay đổi nội dung, chỉnh sửa, tự ý phát tán bài giảng; gian dối trong điểm danh, thi, kiểm tra.

2. Việc xử lý kỷ luật đối với các hành vi quy định tại khoản 1 Điều này được áp dụng theo Quy chế đào tạo Trung cấp Lý luận chính trị và Quy chế Quản lý hoạt động bồi dưỡng do Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa ban hành và theo quy định của pháp luật.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 26. Trách nhiệm thi hành

1. Trưởng khoa, phòng phổ biến nội dung của Quy định này đến từng giảng viên, học viên biết; chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

2. Những nội dung liên quan đến ứng dụng CNTT trong đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến của Trường không được quy định tại Quy chế này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành. Trường hợp các văn bản viện dẫn tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

3. Giao phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu chủ trì, phối hợp Phòng Quản lý đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học và các khoa chuyên môn giúp lãnh đạo Trường theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề phát sinh, vướng mắc, các đơn vị khoa, phòng báo cáo, đề xuất Ban Giám hiệu (qua Phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu) để xem xét, sửa đổi và bổ sung cho phù hợp./.